

## DANH MỤC ĐÍNH KÈM

(Kèm theo Thư mời báo giá số *M* /TMBG-TTYT ngày 05/11/2025 của Trung tâm Y tế Văn Giang)

STT	Tên hàng	Chất liệu	Yêu cầu may tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Trang phục Hành chính nữ	<p><b>Áo sơ mi nữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: màu trắng sứ</li> <li>- Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực</li> <li>- Chất liệu: Vải Sài Gòn trắng sứ co giãn</li> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 73,5% Polyeste, 22,9% Rayon, 3,6% Spandex</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 616 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 364 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 158 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> </ul> <p><b>Chân váy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>· Màu sắc: màu đen</li> <li>· Kiểu dáng: dáng ôm</li> <li>· Chiều dài váy qua gối 15cm</li> <li>- Chất liệu: Vải thô Nhật co giãn</li> <li>+ Kiểu dệt: Dệt thoi nhiều lớp</li> <li>+ Thành phần: 76,6% Polyeste, 16,2% Rayon, 7,2% Spandex</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 517 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 417 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 249 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</li> <li>- Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Bộ	49	
		<p><b>Áo sơ mi nam:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>· Màu sắc: màu trắng sứ</li> <li>· Kiểu dáng: cổ đực</li> <li>- Chất liệu: Vải Sài Gòn trắng sứ co giãn</li> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 73,5% Polyeste, 22,9% Rayon,</li> </ul>	<p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> </ul>			

2	Trang phục Hành chính nam	<p>3,6% Spandex  + Mật độ sợi dọc: 616 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 364 (sợi/10cm)  + Khối lượng thực tế: 158 (g/m<sup>2</sup>)  + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</p> <p><b>Quần âu nam:</b>  Màu sắc: màu đen  - Chất liệu: Vải thô Nhật co giãn  + Kiểu dệt: Dệt thoi nhiều lớp  + Thành phần: 76,6% Polyeste, 16,2% Rayon, 7,2% Spandex  + Mật độ sợi dọc: 517 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 417 (sợi/10cm)  + Khối lượng thực tế: 249 (g/m<sup>2</sup>)  + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</li> <li>- Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Bộ	20	
3	Trang phục bác sỹ	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô trắng sứ  + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1  + Thành phần: 100% Bông  + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm)  + Khối lượng thực tế: 199 (g/m<sup>2</sup>)  + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h  + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</p>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay chiều dài áo qua gối 20cm, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông</p> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũ: Theo màu của áo.</li> </ul> <p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo của Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</li> <li>- Mật độ mũi chi 5 mũi/cm, chi 60/3, chi may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chi thừa 60/3 cùng màu cúc. Chi đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chi may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> </ul>	Bộ	64	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</li> <li>- Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>			
4	Trang phục được sỹ	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô trắng sứ  + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1  + Thành phần: 100% Bông  + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm)  + Khối lượng thực tế: 199 (g/m<sup>2</sup>)  + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h  + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</p>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông</p> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũ: Theo màu của áo.</li> </ul> <p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết</li> </ul>	Bộ	26	

			<p>thừa nép ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm.</li> </ul> <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>			
5	Trang phục y sỹ	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 100% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 199 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm.</li> </ul> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũ: theo màu của áo.</li> </ul> <p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thừa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo</li> </ul>	Bộ	12	

			<p>mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm.</li> </ul> <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>			
6	Trang phục điều dưỡng	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 100% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 199 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo trên gối 15cm, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm.</li> </ul> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũ: theo màu của áo.</li> </ul> <p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thừa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo</li> </ul>	Bộ	75	

			<p>mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm.</li> </ul> <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dấu chỉ xơ vải.</li> </ul>			
7	Trang phục của khu vực phẫu thuật, gây mê hồi sức	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô xanh cổ vịt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 66,9% Polyeste, 33,1% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 426 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 228 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 208 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.</p> <p><b>Quần:</b> Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>Mũ: Theo màu sắc của áo.</p> <p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc</li> </ul>	Bộ	36	

			<p>bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</p> <p>- May theo số đo của từng người.</p>			
8	Trang phục kỹ thuật viên	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 100% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 199 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</p> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũ: Theo màu của áo.</li> </ul> <p><b>Quy cách:</b> may theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</li> <li>- Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm.</li> </ul> <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Bộ	30	

9	Trang phục YTCC	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>+ Thành phần: 100% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 199 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm.</li> </ul> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũ: Theo màu của áo.</li> </ul> <p><b>Quy cách:</b> may theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</li> <li>Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</li> <li>- Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm.</li> </ul> <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không</li> </ul>	Bộ	4	
---	--------------------	---	--	----	---	--

10	Trang phục hộ lý	<p><b>Chất liệu:</b> Vải Thô giãn  + Màu xanh hòa bình  + Thành phần: 76,3% Polyeste; 21,6% Rayon; 2,1% Spandex  + Kiểu dệt: Vân chéo 2/2  + Khối lượng: 250g/m<sup>2</sup> (±3%)  + Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 448, Ngang ≥ 340</p>	<p>còn đầu chỉ xơ vải.</p> <p><b>Áo:</b> Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.</p> <p><b>Quần:</b> Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo.  Mũ, khẩu trang: Màu xanh hòa bình (theo màu của áo).</p> <p><b>Quy cách:</b> May theo Thông tư số 45/2015/TT- BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang.</li> <li>- Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</li> <li>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</li> <li>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Bộ	2	
11	Khăn phủ bàn	<p><b>Chất liệu:</b> Vải kaki trắng  + Thành phần: 69% Polyeste, 31% Bông  + Mật độ sợi dọc: 428 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 218 (sợi/10cm)  + Khối lượng thực tế: 214 (g/m<sup>2</sup>)</p>	<p>Kích thước: 1,6 x 1,1 m</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- May cuốn mép. In hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> </ul>	Chiếc	10	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</li> <li>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 19,8/1; ngang: 19,4/1</li> <li>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 5</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>			
12	Ga trải giường bệnh Kích thước (0,9 x 1,9) m	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải thô xanh hòa bình</li> <li>+ Thành phần: 100% Polyeste</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 248 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 226 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 189 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</li> <li>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 38,6/2; ngang: 30,3/2</li> <li>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> <li>Màu sắc: Xanh hòa bình</li> <li>Kích thước: 0,9 x 1,9 m</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 0,8 m x 0,8 m</li> <li>- Quy cách: Ga may chun ống quanh viền có can góc. Kích thước 0,9 x 1,9 m, in logo màu xanh của Trung tâm Y tế Văn Giang</li> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chập vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Chiếc	200	
13	Săng lữ 0,8 x 0,8 m	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Chất liệu:</b> Vải Kaki xanh kết</li> <li>- Màu sắc: xanh</li> <li>+ Thành phần: 100% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 448 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 220 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 271 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</li> <li>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 21,5/1; ngang: 10,9/1</li> <li>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chập vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Chiếc	15	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Chất liệu:</b> Vải Kaki xanh kết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 1 m x 1,5 m</li> </ul>			

14	Săng không lỗ 1 x 1,5 m	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: xanh</li> <li>+ Thành phần: 100% Bông</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 448 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 220 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 271 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</li> <li>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 21,5/1; ngang: 10,9/1</li> <li>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</li> <li>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Chiếc	20	
15	Ruột gói	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ruột gói đầu Elan chất liệu bông PE đánh hạt chống xẹp lún, kháng khuẩn chống ẩm mốc có bọc linon</li> <li>- Thành phần 100% polyester.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 40cm x 60cm</li> <li>Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN</li> </ul>	Chiếc	100	
16	Vỏ gói KT	<p><b>Chất liệu:</b> Vải thô xanh hòa bình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thành phần: 100% Polyeste</li> <li>+ Mật độ sợi dọc: 248 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 226 (sợi/10cm)</li> <li>+ Khối lượng thực tế: 189 (g/m<sup>2</sup>)</li> <li>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</li> <li>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 38,6/2; ngang: 30,3/2</li> <li>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5</li> <li>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</li> <li>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</li> </ul> <p>Thành phần 100% polyester.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kích thước: 40cm x 60cm</li> <li>Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</li> <li>Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</li> <li>In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</li> </ul>	Chiếc	200	